TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-ST
Ngày: 24- 9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Bà Nguyễn Thị Thảo Huyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Vinh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Đoàn Thị Thủy Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái P, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số MB, hẻm MM, Khu phố B, Phường M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không có;

Có 01 tiền án: Bản án số 28/2015/HSST ngày 20-01-2015 của Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm c khoản 2 Điều 139, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 xử phạt Nguyễn Thái P 04 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành án xong vào ngày 24/4/2018, chưa thi hành xong án phí và trách nhiệm dân sự của bản án;

Về nhân thân:

- Bản án số 172/2008/HSST ngày 09-12-2008 của Toà án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Thái P 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; bị cáo đã được xóa án tích.

- Bản án số 16/2011/HSST ngày 25-01-2011 của Toà án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Thái P 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30-6-2021, chuyển tạm giam từ ngày 03-7-2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Anh Hồ Hoàng H1, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp TT, xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thành Đình Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, tại nhà của bà Trần Ngọc Đ, ngụ số BB, đường ĐBP, khu phố NH, phường NT, thành phố Tây Ninh có tổ chức đám tiên thường. Nguyễn Thái P đang làm nghề phụ hồ xây nhà gần đó nên được bà Đ mời qua nhà ăn uống. Khi P đang ngồi uống rượu với ông Nguyễn Hữu T1 (chồng bà Đ), ông Nguyễn Văn H2 (thợ hồ làm chung với P) thì có anh Hồ Hoàng H1, sinh năm 1987, ngụ ấp TT, xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh là cháu ruột của bà Đ điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner biển số 70D1-428.57 chạy đến, dựng xe trước sân rồi đi vào ngồi uống rượu cùng. Lúc này, Phúc nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh H1 đem bán lấy tiền mua ma tuý sử dụng và tiêu xài cá nhân. P nhìn thấy không còn đồ ăn để uống rượu nên P hỏi mượn xe mô tô của anh H1, nói dối đi mua xoài về uống rượu tiếp, anh H1 tin tưởng là thật nên đồng ý và đưa chìa khoá xe cho P. Sau đó, P điều khiển đến nhà anh Trần Thành Đình Q, sinh năm 1988, ngụ khu phố H, Phường M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hỏi mượn anh Q số tiền 5.000.000 đồng và nói dối xe mô tô biển số 70D1-428.57 là của P, để xe lại cho anh Q giữ làm tin; anh Q tin tưởng và đồng ý cho P mượn 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, từ ngày 27/6/2021 cho đến ngày 29/6/2021, P lấy tiền cầm cố xe có được để mua ma tuý đá sử dụng. P đã đưa 2.500.000 đồng cho người bạn tên T3 (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực ấp LH, xã TT, thị xã HT nhờ mua ma tuý về sử dụng chung và đưa 1.100.000 đồng cho người bạn tên T4 (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực đường TVT thuộc ấp KT, xã BM, thành phố Tây Ninh nhờ mua ma tuý về sử dụng chung; số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Thái P có tiền án, chưa được xoá án tích, tiếp tục tái phạm; quá trình điều tra, P thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: xe gắn máy hiệu Honda, loại Winner, biển số 70D1-428.57 trị giá 20.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ vật chứng: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 70D1-428.57.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Hồ Hoàng H1 đã nhận lại xe mô tô biển số 70D1-428.57 không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thành Đình Q đã nhận được số tiền hỗ trợ từ anh H1 nên không yêu cầu P trả số tiền đã mượn.

* Qua xác minh Nguyễn Thái P không có tài sản nên không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 98/CT - VKSTPTN ngày 01-9-2021 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Thái P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái P từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 70D1-428.57 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Hoàng H1.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Hồ Hoàng H1 đã nhận lại xe; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thành Đình Q đã nhận lại tiền mà bị cáo đã mượn của anh Q nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Bị cáo P không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma tuý sử dụng, vào ngày 27/6/2021, Nguyễn Thái P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 70D1-428.57 của anh Hồ Hoàng H1 có giá trị 20.000.000 đồng nên đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ hỏi mượn xe đi mua xoài về uống rượu nhưng ngay sau đó đem xe đi cầm cố cho anh Trần Thành Đình Q được 5.000.000 đồng, lấy tiền mua ma tuý sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thái P đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có tính tham lam, lười lao động, muốn có nhiều tiền để tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lòng tin, nói dối để chiếm đoạt tài sản của người khác nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 70D1-428.57 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Hoàng H1.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Hồ Hoàng H1 đã nhận lại xe; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thành Đình Q đã nhận lại tiền mà bị cáo đã mượn của anh Q nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thái P, Công an phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh đã ra Quyết định số 174 ngày 02/8/2021 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng.

Đối với anh Trần Thành Đình Q là người cho P mượn 5.000.000 đồng và Phúc để lại xe mô tô biển số 70D1-428.57 để làm tin nhưng anh Quí không biết tài sản do P phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với người tên T3, T4 (không rõ họ tên, địa chỉ) là người sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Phúc nhưng do không rõ nhân thân, lai lịch nên khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh xác minh rõ sẽ xử lý sau.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30-6-2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 70D1-428.57 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Hoàng H1.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Hồ Hoàng H1 đã nhận lại xe; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thành Đình Q đã nhận lại tiền mà bị cáo đã mượn của anh Q nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: Bị cáo Nguyễn Thái P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã/phường địa phương nơi cư trú.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan